

Số: /KH-UBND

Bắc An Phụ, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII), Kết luận số 219-KL/TW ngày 26/11/2025 của Bộ Chính trị về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Kế hoạch số 69-KH/ĐU ngày 25/5/2026 của Ban thường Vụ Đảng ủy phường Bắc An Phụ về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII), Kết luận số 219-KL/TW ngày 26/11/2025 của Bộ Chính trị về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Ủy ban nhân dân phường Bắc An Phụ xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII), Kết luận số 219-KL/TW ngày 26/11/2025 của Bộ Chính trị về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn phường, với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục triển khai thực hiện và cụ thể hóa quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu, định hướng của Chương trình hành động số 13 - CTTr/TU, ngày 19/01/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về “Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII), Kết luận số 219-KL/TW ngày 26/11/2025 của Bộ Chính trị về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” thành mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để triển khai thực hiện đạt hiệu quả.

Tạo cơ sở để cấp ủy, chính quyền địa phương, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, hội viên, đoàn viên, quần chúng nhân dân nâng cao nhận thức về tính chất, tầm quan trọng của nông nghiệp, nông dân, nông thôn đối với việc phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Phát huy tiềm năng, lợi thế của phường, tập trung phát triển kinh tế - xã hội; giảm nghèo nhanh, bền vững; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người nông dân; phát triển nông thôn toàn diện, bảo vệ môi trường sinh thái; bảo đảm quốc phòng, an ninh.

2. Yêu cầu

Các cơ quan, đơn vị tập trung quán triệt, triển khai học tập, tổ chức thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW, Kết luận số 219-

KL/TW, Chương trình số 13-CTr/TU và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân bằng hình thức phù hợp; xây dựng kế hoạch cụ thể, phân công rõ trách nhiệm, có mục tiêu, chỉ tiêu đo lường để thực hiện.

Triển khai đồng bộ, thiết thực, hiệu quả gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và các chương trình mục tiêu quốc gia; phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương, cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn, xử lý vướng mắc.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

a) Về nông nghiệp: Phát triển nông nghiệp trên địa bàn phường theo hướng sinh thái, hiệu quả, bền vững; bảo đảm an ninh lương thực tại chỗ, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu. Từng bước mở rộng quy mô sản xuất hàng hóa phù hợp điều kiện thực tế của phường; khuyến khích các hình thức tổ chức sản xuất linh hoạt, hiệu quả, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm trên thị trường.

b) Về nông dân và cư dân trên địa bàn phường: Nâng cao trình độ, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; bảo đảm an sinh xã hội, phúc lợi xã hội ngày càng tốt hơn, từng bước tiếp cận với khu vực đô thị. Phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân trong phát triển kinh tế, xây dựng đời sống văn hóa, giữ gìn an ninh trật tự và xây dựng phường văn minh.

c) Về nông thôn: Xây dựng phường phát triển toàn diện, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước được đầu tư đồng bộ; cơ cấu kinh tế hợp lý; môi trường sống an toàn, lành mạnh, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa địa phương. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; củng cố tổ chức đảng và hệ thống chính trị ở cơ sở trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, phát huy sức mạnh đoàn kết của Nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a. Về nông nghiệp

- Duy trì và phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng sinh thái, an toàn, hiệu quả.

- Phấn đấu hằng năm xây dựng tối thiểu 01 mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ phù hợp điều kiện thực tế.

- Đến năm 2030, diện tích sản xuất trồng trọt theo tiêu chuẩn GAP, hữu cơ đạt khoảng 20%.

- Tỷ lệ sản phẩm nông nghiệp qua sơ chế, chế biến, tiêu thụ theo chuỗi đạt khoảng 10%.

- Phối hợp hỗ trợ xây dựng và phát triển sản phẩm OCOP, phấn đấu giai đoạn 2026 - 2030 duy trì ít nhất từ 3 sản phẩm đạt từ 3 sao trở lên nâng cấp lên 4 - 5 sao khi đủ điều kiện.

- Giá trị sản xuất nông nghiệp trên địa bàn phường tăng bình quân từ 3-

4%/năm, phù hợp với điều kiện thực tế và quá trình đô thị hóa.

- Giá trị sản phẩm nông nghiệp bình quân đạt từ 300 - 350 triệu đồng/ha/năm, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng đất và thu nhập của người dân.

b. Về nông dân

- Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn phường tăng bình quân 12%/năm, trong đó thu nhập của người dân tham gia sản xuất nông nghiệp được cải thiện rõ rệt.

- Đến năm 2027 không còn hộ nghèo (0%) theo chuẩn nghèo đa chiều; không để tái nghèo, phát sinh hộ nghèo mới.

- 100% hộ dân trên địa bàn phường được sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh theo quy chuẩn.

- Từng bước chuyển dịch cơ cấu lao động, giảm tỷ lệ lao động thuần nông; hằng năm tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghề, kỹ năng sản xuất, kinh doanh, dịch vụ cho 250 - 300 lượt lao động nông thôn.

c. Về nông thôn

- Tập trung đầu tư, cải tạo kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, chỉnh trang khu dân cư theo hướng văn minh, sạch đẹp, phù hợp quá trình đô thị hóa.

- Hằng năm, tỷ lệ gia đình văn hóa đạt từ 95% trở lên; tổ dân phố văn hóa đạt từ 95% trở lên.

- Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đạt từ 98% trở lên; duy trì thường xuyên các hoạt động vệ sinh môi trường tại khu dân cư.

- Phấn đấu đến năm 2030, phường cơ bản đạt các tiêu chí đô thị văn minh, gắn với nâng cao chất lượng sống của Nhân dân.

- Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng khu dân cư an toàn, không phát sinh điểm nóng, phức tạp.

3. Mục tiêu đến năm 2045

Phát triển nông nghiệp theo hướng sinh thái, an toàn, ứng dụng công nghệ cao; từng bước hình thành sản xuất hàng hóa phù hợp quy mô địa phương, gắn với tiêu thụ sản phẩm và sơ chế, bảo quản nông sản. Xây dựng đội ngũ nông dân và cư dân nông thôn có ý thức sản xuất, chấp hành pháp luật, từng bước nâng cao thu nhập và đời sống. Phát triển nông thôn theo hướng văn minh, hiện đại; môi trường sống xanh, sạch, đẹp; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống địa phương; bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao vai trò, vị thế, năng lực làm chủ, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nông dân và cư dân nông thôn

Đổi mới mạnh mẽ công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục, đào tạo, tập huấn, nâng cao nhận thức, năng lực, trình độ cho nông dân và cư dân nông thôn, khơi dậy tinh thần tự lực, khởi nghiệp trong nông dân; phát triển phong trào nông

dân sản xuất, kinh doanh giỏi gắn với đổi mới, sáng tạo, ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số trong sản xuất, bảo quản, chế biến, tiêu thụ nông sản, chuyển mạnh từ tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy phát triển kinh tế nông nghiệp. Khai thác tốt tiềm năng, thế mạnh của khu vực nông nghiệp, nông thôn, tạo việc làm, tăng thu nhập, thu hút lao động có trình độ cao. Chú trọng nâng cao chất lượng lao động trong nông nghiệp để đẩy nhanh quá trình chuyển dịch cơ cấu lao động nông nghiệp sang các ngành du lịch, dịch vụ nông thôn.

Đảm bảo quyền làm chủ của nông dân nông thôn theo phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng". Phát huy tinh thần đoàn kết, hình thành, phát triển phong trào nông dân khởi nghiệp, thi đua sản xuất kinh doanh, cùng nhau làm giàu, giảm nghèo bền vững. Xây dựng gia đình hạnh phúc, cộng đồng dân cư vững mạnh, bảo vệ tài nguyên, môi trường, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tạo môi trường thuận lợi, hỗ trợ nông dân nâng cao năng lực quản trị, phát triển sản xuất kinh doanh; tạo sinh kế, việc làm ổn định, tiếp cận các nguồn lực phát triển kinh tế nông nghiệp đáp ứng yêu cầu cơ cấu lại nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong cung cấp dịch vụ tư vấn, hỗ trợ pháp luật, kiến thức sản xuất kinh doanh, khoa học - công nghệ; đẩy mạnh các phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc", "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới đô thị văn minh"...

2. Phát triển nền nông nghiệp hiệu quả, bền vững theo hướng sinh thái, ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng

- Tổ chức triển khai cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng thực chất, hiệu quả, phát huy lợi thế của từng thôn gắn với xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững. Phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, sản xuất hàng hóa, bảo đảm an toàn thực phẩm trên cơ sở tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cơ giới hóa và tự động hóa trong sản xuất; gắn kết chặt chẽ sản xuất nông nghiệp với công nghiệp chế biến, dịch vụ và thị trường tiêu thụ. Tập trung phát triển các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng, có lợi thế của phường theo chuỗi giá trị như: hành, Tỏi, cam, ổi ...; đồng thời phát triển các sản phẩm OCOP gắn với liên kết tiêu thụ.

- Phát triển nông nghiệp theo hướng sinh thái, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp hữu cơ; sử dụng hiệu quả tài nguyên đất, nước, rừng và đa dạng sinh học. Từng bước chuyển đổi từ sản xuất nông nghiệp truyền thống sang nông nghiệp xanh; lồng ghép các mục tiêu tăng trưởng xanh trong phát triển nông nghiệp. Đồng thời phát triển kinh tế nông nghiệp đa giá trị.

- Phát triển sản xuất giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng cao, thích ứng với điều kiện sinh thái và biến đổi khí hậu; bảo tồn và phát triển các giống bản địa có giá trị như các giống cây ăn quả...

- Tổ chức lại sản xuất nông nghiệp theo hướng phát triển kinh tế trang trại,

kinh tế hợp tác, trọng tâm là hợp tác xã và doanh nghiệp nông nghiệp; nâng cao năng lực quản trị, điều hành và khả năng liên kết thị trường; thúc đẩy liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị. Tăng cường năng lực hệ thống thú y, bảo vệ và kiểm dịch động, thực vật; khuyến nông viên cơ sở, thành viên tổ khuyến nông cộng đồng; nâng cao hiệu quả quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản; duy trì và mở rộng các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn.

- Ưu tiên, thu hút phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản theo hướng chế biến sâu, nâng cao giá trị. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu; hỗ trợ xây dựng thương hiệu, quảng bá sản phẩm nông sản chủ lực của phường trên các nền tảng số.

- Đẩy mạnh phát triển kinh tế số trong nông nghiệp; xây dựng cơ sở dữ liệu ngành nông nghiệp, hệ thống thông tin thị trường nông sản; thúc đẩy thương mại điện tử đối với sản phẩm nông sản. Hỗ trợ nông dân, hợp tác xã, doanh nghiệp ứng dụng nền tảng số trong quản lý sản xuất, truy xuất nguồn gốc và tiêu thụ sản phẩm.

- Tăng cường liên kết vùng trong phát triển nông nghiệp; phối hợp với các địa phương trong tỉnh hình thành vùng sản xuất hàng hóa tập trung, phát triển chuỗi giá trị liên kết nội hạ tầng logistics và thị trường tiêu thụ.

2.1. Về trồng trọt: Phát triển trồng trọt theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung theo chuỗi giá trị, bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu, đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm. Duy trì ổn định diện tích lúa nước bảo đảm an ninh lương thực trong năm 2026 và các năm tiếp theo. Chuyển đổi diện tích đất sản xuất kém hiệu quả sang trồng các loại cây có giá trị kinh tế cao như: dưa chuột, củ đậu, dưa hấu, dưa lê, lúa năng suất chất lượng cao, rau củ quả các loại. Duy trì và nâng cao chất lượng diện tích cây ăn quả hiện có; tăng cường chăm sóc, cải tạo nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Phát triển kinh tế lâm nghiệp theo hướng bền vững; nâng cao hiệu quả quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

Xây dựng và nhân rộng các mô hình áp dụng các quy trình kỹ thuật tiên tiến, biện pháp thâm canh bền vững gắn với quản lý chất lượng sản phẩm theo chuỗi giá trị; mô hình canh tác bền vững, xử lý phụ phẩm nông nghiệp thành phân hữu cơ, tận dụng nước tưới thông minh gắn với đẩy mạnh chuyển đổi số, mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc. Phát triển vùng nguyên liệu liên, kết nối thị trường tiêu thụ chung. Thu hút doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất - chế biến - tiêu thụ nông sản.

Làm tốt công tác thông tin tuyên truyền phòng, trừ hiệu quả sinh vật gây hại cây trồng, chủ động phòng ngừa đối với các loại sâu, bệnh mới. Kiểm soát chặt chẽ việc kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn. Hướng dẫn, khuyến khích người dân sử dụng phân bón hữu cơ, vi sinh, thuốc trừ sâu sinh học. Phát huy hiệu quả các mô hình tích tụ, tập trung ruộng đất; hình thành các khu vực trồng cây tập trung, gắn với liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị. Quản lý sử dụng linh hoạt, hiệu quả đất trồng lúa; chuyển đổi đất trồng lúa kém hiệu quả sang

sản xuất cây trồng khác có hiệu quả kinh tế cao hơn phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương trên cơ sở bảo vệ nghiêm ngặt quỹ đất chuyên lúa.

2.2. Về chăn nuôi: Phát triển chăn nuôi tập trung, chăn nuôi quy mô hộ gia đình; chuyển dịch cơ cấu chăn nuôi theo hướng rút ngắn chu kỳ, giảm thời gian luân chuyển đàn, bảo đảm an toàn sinh học. Duy trì và nâng cao chất lượng đàn trâu, bò, khôi phục tốc độ tăng trưởng đàn trâu, bò, lợn nâng cao thu nhập từ bán trâu thịt; tăng quy mô đàn lợn, đàn gia cầm, khuyến khích phát triển chăn nuôi trâu, bò thịt, trâu, bò sinh sản, dê và gia cầm trở thành hàng hóa mang lại giá trị kinh tế cao. Phát triển các giống đặc sản, chăn nuôi hữu cơ tạo ra sản phẩm có giá trị kinh tế và lợi thế cạnh tranh cao như: Trâu, Bò, Gà thiên, Dê, lợn,...; xử lý triệt để tình trạng sử dụng chất cấm, lạm dụng kháng sinh, hoá chất không rõ nguồn gốc trong chăn nuôi; tăng cường năng lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống thú y, đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch bệnh.

2.3. Về thủy sản: Phát triển nuôi trồng thủy sản theo hướng nâng cao chất lượng, giá trị và bền vững; mở rộng phát triển nuôi trồng thủy sản theo tiêu chuẩn, quy chuẩn, đảm bảo môi trường; tăng cường kiểm soát dịch bệnh, dư lượng kháng sinh. Thực hiện đồng bộ các giải pháp quản lý, bảo vệ, phát triển và khai thác nguồn lợi thủy sản bền vững; đẩy mạnh đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển thủy sản.

2.4. Phát triển Lâm nghiệp bền vững

Tập trung triển khai các giải pháp đồng bộ về phát triển rừng bền vững, hiệu quả. Đẩy mạnh công tác trồng rừng, trồng cây phân tán: Đẩy mạnh việc phát triển rừng từ rừng gỗ nhỏ sang rừng gỗ lớn mang lại kinh tế gao góp phần nâng cao giá trị thu nhập từ rừng trên một diện tích. Bảo vệ nghiêm ngặt diện tích rừng hiện có, quản lý tốt diện tích rừng phòng hộ, rừng tự nhiên hiện có. Phát huy tính làm chủ của người dân, khuyến khích và tạo điều kiện cho người dân tham gia vào bảo vệ rừng phòng hộ, khai thác những nguồn lợi từ rừng. Nâng cao chất lượng rừng trồng, chú trọng phát triển rừng gỗ lớn, hình thành vùng nguyên liệu tập trung làm cơ sở cho việc phát triển công nghiệp chế biến lâm sản, gỗ và dược liệu theo hướng kinh tế tuần hoàn tăng trưởng xanh và thân thiện với môi trường. Bảo vệ nghiêm ngặt diện tích rừng rừng tự nhiên hiện có.

3. Phát triển công nghiệp, dịch vụ, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm tại chỗ cho lao động nông thôn

Bám sát nhiệm vụ Quy hoạch thành phố thời kỳ 2025-2030 tầm nhìn đến năm 2045, triển khai lập điều chỉnh quy hoạch phường Bắc An Phụ theo chỉ đạo của thành phố, đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông thôn, gắn phát triển nông nghiệp với phát triển công nghiệp, dịch vụ. Phát triển kinh tế nông thôn với cơ cấu nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ hợp lý, dựa trên khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo. Khuyến khích phát triển các hệ thống cửa hàng bán lẻ; tập trung tại khu trung tâm phường, trung tâm các tổ dân phố (Đại Uyên, Vũ Xá, Lê Xá...); nâng cao chất lượng hoạt động Chợ Trung tâm; phát triển kinh doanh, dịch vụ trên dọc tuyến đường Quốc lộ 389...

Tiếp tục thu hút đầu tư phát triển công nghiệp trên địa bàn phường, tập trung vào các ngành sử dụng lao động, giải quyết việc làm cho người lao động tại địa phương (công nghiệp may mặc, công nghiệp chế biến...) tạo môi trường kinh doanh thuận lợi thu hút các thành phần kinh tế đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, hình thành các chuỗi liên kết sản xuất gắn tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp giữa doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và hộ nông dân để tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho lao động nông thôn.

Phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch; khai thác tiềm năng, khuyến khích phát triển du lịch sinh thái cộng đồng, du lịch trải nghiệm gắn với phát triển nông nghiệp hàng hóa (HTX trồng cây ăn quả...).

4. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách về nông nghiệp, nông dân, nông thôn

Tập trung cụ thể hoá và triển khai có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước và của tỉnh về phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn phù hợp với điều kiện của xã, trong đó chú trọng quan tâm đến các cơ chế, chính sách về đất đai, thuế, tín dụng, điện năng, môi trường, lao động, giáo dục, đào tạo, khoa học - công nghệ... quản lý, sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả đất nông nghiệp, đặc biệt là đất lúa.

Phối hợp làm tốt công tác tín dụng và nâng cao hiệu quả của các Ngân hàng, tổ tiết kiệm vay vốn, trong đó ưu tiên dành nguồn vốn tín dụng ưu đãi, khuyến khích các tổ chức tín dụng cho vay đối với nông nghiệp, nông dân, nông thôn; hỗ trợ tín dụng cho hợp tác xã, doanh nghiệp, hộ nông thôn phát triển sản xuất kinh doanh; nâng cao khả năng tiếp cận tín dụng. Tập trung tuyên truyền, phối hợp triển khai có hiệu quả chính sách về bảo hiểm nông nghiệp nhằm giảm thiểu rủi ro cho sản xuất; chính sách tín dụng ưu đãi để giải quyết việc làm, chuyển đổi ngành nghề ở nông thôn. Phát huy vai trò của Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong cung cấp tín dụng đối với các hộ sản xuất nông nghiệp, nhất là với hộ nghèo và các đối tượng chính sách, ngăn chặn, xử lý nghiêm tín dụng đen.

Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững thiết thực, phù hợp với đặc điểm tình hình của phường. Khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Khuyến khích xây dựng và nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp, hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; xây dựng và triển khai tốt chính sách phát triển trang trại, kinh tế hộ, kinh tế tập thể, liên kết, hợp tác sản xuất kinh doanh; tăng cường liên kết giữa các hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp, thương mại dịch vụ.

5. Tạo đột phá trong ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; đào tạo nhân lực trong nông nghiệp, nông thôn

- Đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động, nâng cao năng lực nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học - công nghệ trong nông nghiệp, ưu tiên công

nghệ cao, công nghệ sinh học, công nghệ thân thiện với môi trường; đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành và sản xuất, coi khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo là động lực phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững.

- Tăng cường công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với nhu cầu thực tế và định hướng phát triển kinh tế của xã; chú trọng đào tạo nghề trong lĩnh vực nông nghiệp, dịch vụ và ngành nghề nông thôn. Đẩy mạnh công tác tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật, hướng dẫn người dân áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất.

- Khuyến khích người dân đổi mới tư duy sản xuất, phát triển kinh tế hộ theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả; hỗ trợ tiếp cận công nghệ mới, ứng dụng cơ giới hóa, tự động hóa trong một số khâu sản xuất. Từng bước hình thành lực lượng lao động nông thôn có kỹ năng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế trong giai đoạn mới. Thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ người dân tiếp cận vốn, tạo điều kiện để người dân tham gia khởi nghiệp sáng tạo, phát triển các ngành dịch vụ, chế biến ở nông thôn tham gia vào chuỗi giá trị.

6. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường nông thôn, nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai

Tận dụng tối đa nguồn lợi từ tài nguyên, kết hợp với quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên phục vụ phát nông, lâm nghiệp, thủy sản gắn với bảo vệ môi trường trên địa bàn. Sử dụng đất nông thôn gắn kết với, khai thác và phát huy nguồn lực đất đai trong xây dựng, phát triển bền vững kinh tế nông thôn một cách bền vững. Bảo vệ quỹ đất nông nghiệp hiện có của phường cả về số lượng và chất lượng, trong đó đặc biệt quan tâm đến đất chuyên trồng lúa; có các giải pháp hữu hiệu về chống sạt lở bờ sông, suối, thoái hoá đất. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phòng, chống phá rừng, góp phần giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra, góp phần nâng cao khả năng bảo vệ và dự trữ của rừng.

Quản lý và sử dụng hiệu quả, tiết kiệm, bền vững nguồn nước. Quan tâm đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp hệ thống thủy lợi, hồ, đập nước phục vụ phát triển nông nghiệp và nhu cầu sử dụng của người dân nông thôn. Khuyến khích phát triển nông nghiệp tuần hoàn, tái sử dụng phụ phẩm, áp dụng công nghệ mới, tiên tiến, thân thiện môi trường; tiếp tục kiến nghị đầu tư hoàn thiện công trình xử lý chất thải sinh hoạt, chất thải rắn, khu xử lý rác tập trung để góp phần đảm bảo môi trường an toàn. Tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp về bảo vệ tài nguyên, môi trường, nhất là công tác bảo vệ cảnh quan môi trường nông thôn.

Tham gia phối hợp làm tốt công tác dự báo khí tượng, thủy văn, cập nhật kịch bản biến đổi khí hậu; chủ động phòng, chống thiên tai; xây dựng phương án ứng phó, triển khai hiệu quả các biện pháp phòng chống thiên tai; phát huy vai trò của cộng đồng dân cư trong việc tham gia ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai.

7. Chủ động trong hợp tác, mở rộng thị trường, thu hút nguồn lực và

đẩy mạnh chuyển giao khoa học - công nghệ

Xây dựng hệ thống thông tin thị trường phục vụ công tác quản lý và hỗ trợ thiết thực cho doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân, chủ động mở rộng liên kết, hội nhập để mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản. Khuyến khích xây dựng hệ thống kho, bãi tập kết, phương tiện bảo quản, vận chuyển, trung chuyển hàng hoá, đặc biệt là các mặt hàng nông sản của địa phương trước khi bán ra ngoài địa phương. Chủ động cập nhật, nắm bắt kịp thời sự thay đổi chính sách của các thị trường. Triển khai hiệu quả, thiết thực công tác quảng bá, xúc tiến thương mại dựa trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, kết hợp với làm tốt công tác phòng, chống gian lận thương mại để đảm bảo uy tín, chất lượng sản phẩm nông sản của phương.

Đẩy mạnh liên kết, mở rộng hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp với các địa phương có nông nghiệp phát triển và các tổ chức, doanh nghiệp để tranh thủ, thu hút nguồn vốn, phát triển thị trường, tiếp cận khoa học, công nghệ phục vụ cho phát triển nông, lâm nghiệp hàng hoá tại địa phương. Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hợp tác xã trên địa bàn kết nối với doanh nghiệp ngoài địa phương trong việc phát triển các chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản. Nâng cao năng lực huy động và sử dụng các nguồn vốn, nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài xã cho phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn; thu hút các dự án vừa và nhỏ đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn có trọng tâm, trọng điểm; khuyến khích đầu tư vào phát triển nông nghiệp sinh thái, du lịch, dịch vụ ở nông thôn.

8. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Tăng cường vai trò, trách nhiệm của cấp uỷ đảng, chính quyền, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Nâng cao năng lực, trách nhiệm của chính quyền và cơ quan, đơn vị trực thuộc có liên quan về nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Đẩy mạnh phân quyền, giao trách nhiệm, gắn với kiểm tra, giám sát, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện chuyển đổi số, đổi mới phương thức quản lý, điều hành xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín.

Thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở đi đôi với phát huy quyền làm chủ của người dân, tạo điều kiện để người dân tích cực tham gia các hoạt động giám sát, phản biện xã hội, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. củng cố, kiện toàn tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, phát huy vai trò, tạo điều kiện cho Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tham gia tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân hăng hái thi đua lao động sản xuất, phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, các đơn vị liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn trên địa bàn phường. Phối hợp với các phòng chuyên môn, các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân phường ban hành hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn; quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường nông thôn; tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp, môi trường và thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao để triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân phường kết quả thực hiện theo quy định.

- Phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan tham mưu UBND phường cân đối, bố trí nguồn lực thực hiện Kế hoạch; lồng ghép các nguồn vốn đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn theo quy định. Tham mưu, đề xuất chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn phường, thu hút các nguồn lực đầu tư, các chương trình, dự án phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn và thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao để triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Tham mưu triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển thị trường, liên kết tiêu thụ nông sản; hỗ trợ các cơ sở chế biến nông, lâm, thủy sản và ngành nghề nông thôn; tăng cường quản lý thị trường, phòng chống gian lận thương mại, bảo đảm chất lượng và uy tín sản phẩm nông sản và thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao để triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Tham mưu quản lý nhà nước về quy hoạch nông thôn, kiến trúc, đầu tư xây dựng, hạ tầng kỹ thuật theo quy định của pháp luật.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; tổ chức triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp, xây dựng thương hiệu, truy xuất nguồn gốc và nâng cao giá trị các sản phẩm nông sản của phường; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, truyền thông phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn và thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao để triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc; quảng bá hình ảnh nông thôn và các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của phường và thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao để triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan nâng cao chất lượng công tác chăm sóc

sức khỏe nhân dân; củng cố, phát triển y tế thôn bản; triển khai hiệu quả các chương trình mục tiêu về y tế, dân số, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, góp phần nâng cao chất lượng đời sống của người dân; thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp với các phòng chuyên môn, các đơn vị liên quan triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác dân tộc và tôn giáo; lồng ghép các chương trình, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội; góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân trên địa bàn phường; thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

- Tổ chức tuyên truyền Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, Đảng viên, Bí thư chi bộ, tổ trưởng Tổ dân phố và toàn thể nhân dân trên địa bàn phường trên Cổng thông tin điện tử của phường, fanpage UBND phường Bắc An Phú. Tuyên truyền qua hệ thống loa phát thanh cơ sở, đội tuyên truyền lưu động, trên hệ thống loa truyền thanh không dây của phường và tại các tổ dân phố, trên internet, mạng xã hội (Facebook, Zalo).

- Tham mưu xây dựng các mô hình mới về sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa, xây dựng Kế hoạch và tổ chức các lớp tập huấn cho nhân dân áp dụng các khoa học về kỹ thuật vào sản xuất nông, lâm nghiệp, chăn nuôi theo hướng hữu cơ, chăn nuôi môi trường xanh, sạch, áp dụng công nghệ khoa học trong việc phòng, trừ sâu bệnh trên cây trồng và vật nuôi.

4. Ban chỉ huy Quân sự phường

Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, các đơn vị liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương gắn với phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phường; tham gia xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn; chủ trì phối hợp các đơn vị liên quan trong việc phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai; tham gia hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững góp phần nâng cao đời sống của nhân dân trên địa bàn phường.

5. Công an phường

Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, các đơn vị liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn phường; chủ động nắm tình hình, phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn các loại tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Tăng cường công tác phòng, chống tội phạm về môi trường, khai thác tài nguyên trái phép, buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong lĩnh vực nông, lâm, thủy sản; thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Văn phòng HĐND và UBND phường

Chủ trì theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; phối hợp với các phòng chuyên môn tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; tham

mưu Ủy ban nhân dân phường sơ kết, tổng kết và báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW và Kế hoạch này đến đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Phát huy hiệu quả vai trò giám sát, phản biện xã hội trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai các nghị quyết, chương trình, chủ trương, cơ chế, chính sách có liên quan.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII), Kết luận số 219-KL/TW ngày 26/11/2025 của Bộ Chính trị về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn phường; Ủy ban nhân dân phường yêu cầu các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- BTV Đảng ủy;
- TT. HĐND phường; } (báo cáo)
- Chủ tịch, PCT UBND phường;
- Ủy ban MTTQVN phường;
- Các phòng, đơn vị thuộc phường;
- Lưu: VT, KTHT&ĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Mạc Thị Huyền